

BÁO CÁO

Kết quả triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Ban hành kế hoạch số 701/KH-UBND ngày 14/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn về việc triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017;

2. Tổ chức hội nghị triển khai tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2017 vào ngày 14/4/2017 tại huyện;

3. Công văn số 95-CV/BTG ngày 28/4/2017 của Ban tuyên giáo huyện ủy về việc triển khai thực hiện Công văn số 885/CV/BTGTU ngày 24/4/2017 của Ban tuyên giáo tỉnh Thanh Hóa "về việc tuyên truyền tháng hành động vì ATTP";

Quyết định 1686/QĐ-UBND, ngày 5/5/2017 về việc thành lập đoàn kiểm tra tháng hành động vì ATTP năm 2017.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tham gia Lễ phát động "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2017,

- Số đơn vị tham gia 36/36 xã thị trấn
- Số lượng người tham dự: 230

2. Hội nghị triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2017 vào ngày 17/4 tại Trung tâm hội nghị huyện: 143 người tham dự.

3. Các hoạt động truyền thông

TT	Hoạt động	Số buổi	Số người tham dự
1	Nói chuyện chuyên đề	15	150
2	Tập huấn	03	441
3	Hội thảo	00	
4	Phát thanh, truyền hình	144	
5	Báo viết	00	
6	Hoạt động khác: Hội thi, hội thao tuyên truyền VS ATTP ...	00	

4. Sản phẩm truyền thông

TT	Sản phẩm	Số lượng	Số đơn vị sử dụng/tổng số đơn vị
1	Băng rôn, khẩu hiệu	92	
2	Tranh áp phích		

3	Tờ gấp	5000	Học sinh 8 trường THPT và dạy nghề
4	Băng, đĩa hình		
5	Băng, đĩa âm	08	Đài truyền thanh và các cụm loa lưu động
6	Khác phát động	01	Toàn huyện

5. Công tác kiểm tra:

Số lượng: 38 đoàn; Trong đó :01đoàn liên ngành tuyển tỉnh, 01 tuyển huyện, 36 tuyển xã,

6. Kết quả

TT	Loại hình	Xã				Huyện				Tỉnh			
		TS cơ sở	TS cơ sở được TT, Ktr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	TS cơ sở được TT, Ktr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	TS cơ sở được TT, Ktr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Cơ sở SX thực phẩm	50	34	34	100								
2	Cơ sở KD thực phẩm	113											
3	Cơ sở KDDVẤU					32	20	19	99	22	02	02	100
4	Cơ sở KDTÁDP	108	98										
5	Nước uống đóng chai									02	00	00	00
6	Thịt động vật						03	03					100
7	Thức ăn chăn nuôi						02	02					
8	Rau						06	06			02		
9	Sản xuất rượu										01		
10	Kinh doanh rượu										01		
Cộng		271	132				31	30					

Kiểm nghiệm

1 Tuyển tỉnh

- Kiểm nghiệm định tính bằng tets kiểm tra nhanh hóa học

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test thử chất gì)
	Rau muống, mồng tơi	02	(-)	100	Tồn dư thuốc bảo vệ thực vật
	Rượu	02	(-)	100	Methanol

- Kiểm nghiệm định tính bằng tets kiểm tra nhanh Vi sinh

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test thử chất gì)
	00	00	00	00	00

2 Tuyển huyện

- Kiểm nghiệm định tính bằng tets kiểm tra nhanh hóa học

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test thử chất gì)
	Giò, nem chua	47	(-)	100	Hàn the
	Thịt động vật	03	(-)	100	Sibutamol
	Rau	06	(-)	100	Tồn dư thuốc bảo vệ thực vật
	Thức ăn chăn nuôi	02	(-)	100	Chất vàng ô

- Kiểm nghiệm định tính bằng tets kiểm tra nhanh Vi sinh

TT	Tên mẫu thực phẩm	Số lượng	Kết quả (+)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú (test thử chất gì)
	00	00	00	00	00

III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

TT	Chỉ số	Nội dung	Số cùng kỳ năm trước
1	Số vụ	00	00
2	Số người mắc	00	00
3	Số người chết	00	00

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

- Hệ thống các văn bản QPPL về quản lý an toàn thực phẩm đã đảm bảo hơn- Nhiệm vụ quản lý chất lượng ATTP đã và đang nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, các cấp chính quyền, sự phối hợp có hiệu quả của các ngành, các tổ chức chính trị- xã hội nên hiệu quả trong triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm đạt hiệu quả cao

- Thường xuyên tổ chức đoàn kiểm tra đột xuất, kiểm tra liên ngành nên đã hạn chế tối đa tình trạng đưa các sản phẩm kém chất lượng, sản phẩm không đủ tiêu chuẩn vào lưu thông.

- Qua quá trình tập huấn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho cán bộ và người làm công tác quản lý ATTP đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục và đào tạo kiến thức về ATTP đã được triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Do người dân chưa quan tâm và nhận thức về vệ sinh an toàn thực phẩm còn chủ quan, hạn chế nên việc tổ chức phổ biến tuyên truyền gặp rất nhiều khó

khăn. Việc tổ chức sản xuất, kinh doanh, chế biến kinh doanh thực phẩm theo tập quán truyền thống từ lâu đời nay không hợp tiêu chuẩn vệ sinh chất lượng.

- Tình trạng các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp không có giấy phép đăng ký kinh doanh còn nhiều; không có chứng chỉ hành nghề khi kinh doanh một số mặt hàng vật tư nông nghiệp như thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y.

- Công tác quản lý chất lượng VSATTP tại các chợ trên địa bàn huyện chưa tốt, tình trạng kinh doanh thực phẩm tươi sống và đồ chín lẫn lộn phổ biến, công tác kiểm dịch thú y tại một số chợ làm không nghiêm túc. Một số xã công tác quy hoạch đối với việc xây dựng các gia trại, trang trại chăn nuôi chưa phù hợp, gây ảnh hưởng đến môi trường sống trong khu dân cư. Công tác tập huấn kiến thức, phổ biến nội dung văn bản nhà nước về ATVSTP còn hạn chế; cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân, hợp tác xã trong hoạt động xúc tiến hình thành các cửa hàng giới thiệu, quảng bá sản phẩm đạt tiêu chuẩn VSATTP còn nhiều khó khăn. Việc cập nhật, nghiên cứu, phổ biến các văn bản pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP tại các xã, thị trấn còn hạn chế. Vai trò quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nhiều xã chưa làm tốt theo đúng quy định của nhà nước.

- Nhân lực triển khai các nhiệm vụ chưa được bố trí đầy đủ; cấp huyện hiện vẫn thiếu cán bộ chuyên trách, cấp xã chưa có cán bộ kiêm nhiệm. Ngân sách bố trí cho thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng ATTP rất hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu do vậy trong quá trình triển khai thường gặp khó khăn, chất lượng và hiệu quả chưa cao.

V. ĐỀ XUẤT

- Ban hành Quyết định, Công văn hướng dẫn thành lập văn phòng điều phối Vệ sinh an toàn thực phẩm tuyến huyện.

- Ban hành bộ tiêu chí về xã đạt tiêu chí ATTP.

- Bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ bảo đảm VSATTP cho tuyến huyện; bố trí ngân sách trang thiết bị cho hoạt động đảm bảo VSATTP.

UBND huyện báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo ATTP tình kết quả thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2017. *chữ*

Nơi nhận: *chữ*

- Ban chỉ đạo tỉnh (b/c);
- Bí thư, PBT HU (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- Lưu VT, PYT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

chữ
Lê Quang Trung